

LÝ LỊCH KHOA HỌC CỦA CÁ NHÂN

1. Họ và tên: Giang Trung Khoa Giới tính: nam
2. Ngày, tháng, năm: 05/01/1973
3. Học hàm: Năm được phong học hàm:
Học vị: tiến sỹ Năm đạt học vị: 2018
4. Chức danh: Giảng viên chính Chức vụ: Bí thư chi bộ, P. Trưởng Khoa
5. Địa chỉ nhà riêng: Ngõ 103, Ngõ Xuân Quảng, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội
6. Điện thoại: CQ: ; NR: ; Mobile: 0983.398.416
7. Fax: Email: gtkhoa@vnua.edu.vn, giangtrungkhoa@gmail.com

8. Tổ chức - nơi làm việc của cá nhân:

Tên tổ chức: **Học viện Nông nghiệp Việt Nam**

Tên người Lãnh đạo: **Nguyễn Thị Lan, Giám đốc Học viện**

Điện thoại người Lãnh đạo: 024.626.177.55

Địa chỉ tổ chức: Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội

9. Quá trình đào tạo

9.1. Tốt nghiệp đại học:

- Nơi đào tạo: ĐH Nông nghiệp I Hà Nội Thời gian đào tạo: 1990-1995
- Hình thức đào tạo: chính quy
- Ngành/Chuyên ngành: Nông học
- Tên luận văn/khóa luận:
- Ngày, tháng, năm cấp bằng tốt nghiệp: 1/1995

9.2. Học cao học và bảo vệ học vị Thạc sĩ:

- Nơi đào tạo: ĐH ENSIA – SIARC, Montpellier, Cộng hòa Pháp Thời gian đào tạo: 1999-2002
- Hình thức đào tạo: Chính quy
- Ngành/Chuyên ngành: Nông nghiệp thực phẩm Địa Trung Hải và Nhiệt đới
- Tên luận văn: Ảnh hưởng của phương pháp làm héo đến chất lượng chè đen
- Ngày, tháng, năm cấp bằng tốt nghiệp: 7/2002
- Nơi đào tạo DEA: ĐH Catholique de Louvain, Vương quốc Bỉ, Thời gian đào tạo: 2004-2005
- Hình thức đào tạo: Chính quy
- Ngành/Chuyên ngành: Khoa học và Công nghệ thực phẩm

- Tên luận văn: Ảnh hưởng của hàm lượng sợi trong khẩu phần ăn đến sự tạo CLA trong sữa bò

- Ngày, tháng, năm cấp bằng tốt nghiệp: 9/2005

9.3. Nghiên cứu sinh và bảo vệ học vị Tiến sĩ:

- Nơi đào tạo: Viện Công nghệ thực phẩm

Thời gian đào tạo: 2013-2018

- Hình thức đào tạo: chính quy

- Ngành/Chuyên ngành: Công nghệ thực phẩm và đồ uống

- Tên luận án: Nghiên cứu chiết tách polyphenol từ lá chè xanh và ứng dụng trong bảo quản thực phẩm

- Ngày, tháng, năm cấp bằng tốt nghiệp: 24/5/2018

10. **Trình độ ngoại ngữ:** Tiếng Pháp (nghe, nói, đọc, viết), Tiếng anh (đọc, viết)

11. **Trình độ tin học:** Tin học văn phòng, Excel thành thạo

12. Các lớp bồi dưỡng

Lớp bồi dưỡng	Nơi đào tạo	Thời gian	Bằng/chứng chỉ
Lớp bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý Khoa/Phòng/Ban	Học viện quản lý giáo dục	2006	Chứng chỉ
Lớp bồi dưỡng giảng viên chính	Học viện quản lý giáo dục	2017	Chứng chỉ
Lớp bồi dưỡng giảng viên cao cấp	Học viện quản lý giáo dục	2018	Chứng chỉ

13. Quá trình công tác

Thời gian (Từ năm ... đến năm...)	Vị trí công tác	Tổ chức công tác	Địa chỉ Tổ chức
1995-1996	Nhân viên kỹ thuật	Tập đoàn NICHIMEN – Nhật	Hà Nội
1997-1999	Giảng viên tập sự	ĐH Nông nghiệp I Hà Nội	Gia Lâm, Hà Nội
1999-2006	Giảng viên, Bí thư LCD, trợ lý tổ chức Khoa CNTP	ĐH Nông nghiệp I Hà Nội	Gia Lâm, Hà Nội
2007-2011	Giảng viên, Phó trưởng Khoa, Trưởng bộ môn CNCB	ĐH Nông nghiệp I Hà Nội	Gia Lâm, Hà Nội
2011-2012	Giảng viên chính, Phó trưởng Khoa, UV UBKT ĐU	ĐH Nông nghiệp I Hà Nội	Gia Lâm, Hà Nội
2012-2015	Giảng viên chính, Phó trưởng Khoa, Bí thư chi bộ Khoa, UV UBKT ĐU	ĐH Nông nghiệp I Hà Nội	Gia Lâm, Hà Nội
2015 đến nay	Giảng viên	Học viện Nông nghiệp	Gia Lâm, Hà Nội

	chính, Phó trưởng Khoa, Bí thư chi bộ Khoa, Phó chủ nhiệm UBKT ĐU	Việt Nam	
--	---	----------	--

14. Hoạt động đào tạo

14.1. Các môn học/học phần đảm nhiệm

Môn học/Học phần	Cấp học/Ngành học	Thời gian đảm nhiệm
Công nghệ chế biến chè	ĐH	Từ 1997
Phát triển sản phẩm thực phẩm	ĐH	Từ 2007
Công nghệ chế biến cà phê, ca cao	ĐH	Từ 2013
Công nghệ SX bánh kẹo	ĐH	Từ 2013
Thiết kế và phát triển sản phẩm	CH	Từ 2019

14.2. Hướng dẫn cao học

TT	Họ và tên học viên	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1.					
2.					

14.3. Hướng dẫn nghiên cứu sinh

TT	Họ và tên Nghiên cứu sinh	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1.					
2.					

15. Hoạt động nghiên cứu khoa học

15.1. Lĩnh vực nghiên cứu:

- Chiết tách các chất có hoạt tính sinh học và ứng dụng trong bảo quản thực phẩm;
- Phát triển sản phẩm mới

15.2. Các công trình khoa học đã công bố

a) Sách phục vụ đào tạo (giáo trình, sách chuyên khảo, sách tham khảo, hướng dẫn)

TT	Năm xuất bản	Tên sách	Mức độ tham gia (chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên sách)	Nơi xuất bản	Mã số chuẩn quốc tế ISBN
Chuyên khảo						
1	2001	Các hợp chất hóa học có trong chè và một số phương pháp phân tích thông dụng trong sản xuất chè ở Việt Nam	Đồng tác giả	Vũ Thy Thu, Đoàn Hùng Tiến, Nguyễn Thị Gấm, Giang Trung Khoa	NXB Nông nghiệp	

b) Các bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước (chỉ tính các tạp chí có mã số chuẩn quốc tế ISSN).

TT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Mã số chuẩn quốc tế ISSN
1.	2017	Bước đầu nghiên cứu ảnh hưởng của một số yếu tố công nghệ đến hiệu suất trích ly polyphenol từ lá chè (<i>Camellia sinensis</i> (L) O. Kuntze)	15(2), 205-213	Tác giả chính	Giang Trung Khoa, Bùi Quang Thuật, Ngô Xuân Mạnh	1859-0004
2.	2017	Thành phần polyphenol và hoạt tính kháng oxi hóa của giống chè Shan (<i>Camellia sinensis</i> var. Shan)	15(4), 409-418	Tác giả chính	Giang Trung Khoa, Bùi Quang Thuật, Ngô Xuân Mạnh, P. Duez	1859-0004
3.	2016	Antioxidative activity of tea polyphenol extracts in soybean oil	14(7), 1060-1067	Tác giả chính	Giang Trung Khoa, Bùi Quang Thuật, Ngô Xuân Mạnh, Bùi Thị Thanh Tiên	1859-0004
4.	2013	Ảnh hưởng của nguyên liệu đến thành phần hóa học cơ bản của giống chè Trung du	11(3), 373-379	Tác giả chính	Giang Trung Khoa, Nguyễn Thanh Hải, Ngô Xuân Mạnh, Nguyễn Thị Bích Thủy, Phạm Đức Nghĩa, Nguyễn Thị Oanh, Phan Thu Hương, P. Duez	1859-0004
5.	2013	Some research results on the spray drying stages of process technology for producing soluble green tea powder from fresh tea leaves		Đồng tác giả	Nguyễn Thanh Hải, Giang Trung Khoa	International workshop on agricultural engineering and post-harvest technology for Asia sustainability
6.	2010	Ảnh hưởng của chất lượng nguyên liệu đến hàm lượng polyphenol tổng số và hoạt tính	9(2), 258-264	Tác giả chính	Giang Trung Khoa, Nguyễn Thị Miên, Phạm Văn Hiến,	1859-0004

TT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Mã số chuẩn quốc tế ISSN
		kháng khuẩn của giống chè PH1			Phạm Thị Hồng Diệu, P Duez	
7.	2006	Effect of the content fibre in diet on conjugated linoleic acid (CLA) production in cow milk		Tác giả chính	Giang Trung Khoa, Ivan Larondell	1859-0004

c) Các bài báo được đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài

STT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Phân loại chất lượng tạp chí: ISI, SCOPUS, khác ... (nếu có)	Chỉ số IF (nếu có)	Chỉ số H (nếu có)
8.								
9.								

d) Các báo cáo tại hội nghị (HN), hội thảo (HT) trong nước

TT	Tên, thời gian và địa điểm HN/HT	Tên báo cáo khoa học được đăng trong kỷ yếu	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên kỷ yếu)	Mã số chuẩn quốc tế ISBN của Proceedings (nếu có)
10.	6-7/9/2018, Viện Cơ điện và Công nghệ STH	Một số kết quả nghiên cứu chiên chuỗi chân không trên máy chiên CYF-06	Tham gia	Đỗ Thị Huệ, Nguyễn Thanh Hải, Giang Trung Khoa, Trần Thị Tố Uyên	ISBN 978-604-973-174-7
11.					

e) Các báo cáo tại HN, HT quốc tế

TT	Tên, thời gian và địa điểm HN/HT	Tên báo cáo khoa học được đăng trong kỷ yếu	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên kỷ yếu)	Mã số chuẩn quốc tế ISBN của Proceedings (nếu có)
12.					

13.					
-----	--	--	--	--	--

f) Các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp (gọi chung là đề tài)

TT	Thời gian thực hiện	Tên chương trình, đề tài	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm	Kết quả nghiệm thu
I	Đề tài				
1	2013-2014	Nghiên cứu sản xuất công nghiệp dịch chiết nguồn gốc thực vật có tác dụng làm chậm phân giải đạm urea ở quy mô thử nghiệm	Đề tài giữa Học viện Nông nghiệp Việt Nam với Công ty CP phân bón đầu khí Cà Mau	Tham gia	Tốt
2	2012	Nghiên cứu công nghệ sản xuất bột chè xanh uống liền	Cấp bộ - KC.07.TN03/11-15	Thành viên	Khá
3	2011-2012	Polyphenol của các giống chè chính đang trồng tại Việt Nam: các hợp chất catechin, khả năng kháng oxi hóa, kháng khuẩn và điều kiện chiết xuất tối ưu	Đề tài hợp tác quốc tế giữa ĐH Nông nghiệp Hà Nội và Vương quốc Bỉ	Tham gia	Khá
4	2009-2010	Nghiên cứu chiết xuất và sử dụng các hợp chất polyphenol từ chè trong bảo quản một số loại rau quả sơ chế và tạo sản phẩm sữa giàu chất chống oxy hóa (polyphenol)	Cấp bộ	Chủ trì	Khá
5	2008	Nghiên cứu ảnh hưởng của các chất phụ gia E1422, E415, E412 đến chất lượng cảm quan của tương ớt	Cấp trường	Chủ trì	Khá
6	2006-2007	Đa dạng hóa các sản phẩm chế biến từ sắn	Cấp bộ	Tham gia	Tốt
7	2004	Nghiên cứu công nghệ sản xuất tương ớt Hội An	Đề tài dự án Việt Bỉ- ĐH Nông nghiệp I Hà Nội	Chủ trì	Đạt
8	2003-2004	Hoàn thiện quy trình công nghệ chế biến truyền thống nhằm nâng cao chất lượng của chè xanh	Cấp bộ	Thành viên	Tốt

9	1999-2000	Đánh giá thực trạng bảo quản thóc quy mô hộ gia đình tại một số tỉnh ở Việt nam	Đề tài dự án Việt Bi- ĐH Nông nghiệp I Hà Nội	Thành viên	khá
II	Dự án				
1					
2					
III	Nhiệm vụ KH&CN khác				
1					
2					

g) Bảng phát minh, sáng chế

STT	Ngày, tháng, năm cấp	Tên bằng	Số Quyết định/Số văn bằng	Tên cơ quan cấp	Số tác giả
1.					
2.					

h) Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước

STT	Ngày, tháng, năm cấp	Hình thức và nội dung giải thưởng	Số Quyết định	Tổ chức đã trao tặng
1.				
2.				

15.3. Những thông tin về các hoạt động khác trong nghiên cứu khoa học

TT	Tên tổ chức	Tên hoạt động	Vai trò tham gia
1.			
2.			

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2019

Xác nhận của đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

Người khai
(họ, tên và chữ ký)

Giang Trung Khoa